

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4752 /TCT-CS

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2015

V/v: quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư.

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Đắk Nông.

Trả lời Công văn số 1846/CT-THNVDT ngày 13/7/2015 của Cục thuế tỉnh Đắk Nông về việc quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 176/2011/TT-BTC ngày 6/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng quy định việc tổ chức thu, nộp và quản lý sử dụng:

“Điều 4. Tổ chức thu, nộp và quản lý sử dụng

2. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng thu tiền phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng được để lại 65% trên số tiền phí thẩm định thu được và chuyển cho cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở 25% trên số tiền phí thẩm định thu được và 10% nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với dự án khác (không sử dụng vốn ngân sách nhà nước): Người quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định thì người quyết định đầu tư nộp 25% trong số tiền phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng cho cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Trường hợp dự án bao gồm nhiều loại công trình thì cơ quan quản lý nhà nước chủ trì tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở có trách nhiệm phân bổ 25% phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng cho các cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng và cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở được trích để lại để chi phí cho công việc thẩm định và việc tổ chức thu phí theo nội dung sau:

- Chi thanh toán cho cá nhân trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và công đoàn phí), trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định;

- Chi phí phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí (chi phí đi lại, tiền thuê chỗ ở, tiền lưu trú) theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;

- Chi sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí; khấu hao tài sản cố định để thực hiện công việc, dịch vụ, thu phí.

- Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí;

- Chi khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí trong đơn vị theo nguyên tắc bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và tối đa bằng 2 (hai) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước, sau khi đảm bảo các chi phí liệt kê ở trên."

- Tại Điểm 2, Mục III, Công văn số 3482/BXD-HĐXD ngày 30/12/2014 của Bộ Xây dựng về thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 quy định:

"2. Thẩm định dự án đầu tư xây dựng và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

a) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

- Cơ quan chuyên môn thuộc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định toàn bộ nội dung của dự án nhóm A, các dự án do các Bộ, ngành ở Trung ương quyết định đầu tư được quy định tại Điều 58 của Luật Xây dựng 2014.

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định toàn bộ nội dung của dự án nhóm B, nhóm C và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật quy định tại Điều 58 của Luật Xây dựng 2014 được đầu tư trên địa bàn địa phương, trừ các dự án do cơ quan chuyên môn thuộc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định nêu trên."

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Cơ quan có chức năng thẩm định dự án đầu tư xây dựng được phép không mời các cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở mà thẩm định toàn bộ nội dung của dự án (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở và nội dung khác của dự án theo Điều 58 Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Bộ Xây dựng) theo quy định tại Điểm 2, Mục III, Công văn số 3482/BXD-HĐXD ngày 30/12/2014 của Bộ Xây dựng thì ý kiến xử lý nêu tại Công văn số 1846/CT-THNVDT ngày 13/7/2015 của Cục Thuế tỉnh Đắk Nông là phù hợp. ̣

Nơi nhận: U

- Như trên;

- Vụ CST- BTC (01b);

- Vụ PC-TCT (01b);

- Lưu: VT, CS (03b).

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn